

KẾ HOẠCH

Triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐH của BCH Đảng bộ Tỉnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2015-2020 về lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường trong giai đoạn 2016-2020.

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH, ngày 29 tháng 9 năm 2015 của BCH Đảng bộ tỉnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2015-2020;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Tạo ra sự thống nhất của các cấp, các ngành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đề ra; Quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết nhiệm kỳ 2016-2020; khai thác tiềm năng và lợi thế trong lĩnh vực tài nguyên thiên nhiên của tỉnh để phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc; bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

2. Thể hiện đầy đủ, rõ ràng các định hướng chiến lược phát triển của ngành tài nguyên và môi trường và lộ trình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2020 vào xây dựng các quy hoạch, kế hoạch 5 năm, hàng năm.

II. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2016-2020.

1. Lập quy hoạch điều chỉnh sử dụng đất đai cấp tỉnh, cấp huyện giai đoạn 2016-2020

a) Cơ quan thực hiện : Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện, thành phố phối hợp.

b) Thời gian thực hiện : Năm 2016

c) Tiến độ thực hiện : Tháng 01/2016, UBND tỉnh ban hành kế hoạch chi tiết thực hiện điều chỉnh quy hoạch đất đai cấp tỉnh, cấp huyện giai đoạn 2016-2020.

- Sở Tài nguyên và Môi trường: UBND các huyện, thành phố triển khai lập Quy hoạch cấp tỉnh, cấp huyện trình HĐND cùng cấp thông qua tháng 12/2016.

d) Kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh cấp đảm bảo quy hoạch cấp tỉnh; cấp huyện tự cân đối ngân sách thực hiện quy hoạch cấp mình.

2. Đo đạc bản đồ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính.

a) Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường (chủ trì), UBND các huyện, thành phố (phối hợp).

b) Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2016-2020

Năm 2016: Hoàn thành xây dựng dữ liệu địa chính huyện Quán Bạ và Quang Bình.

Năm 2017 - 2018: Hoàn thành xây dựng dữ liệu địa chính huyện Vị Xuyên và thành phố Hà Giang.

Năm 2017-2020: Hoàn thành xây dựng dữ liệu địa chính huyện Yên Minh, Hoàng Su Phì, Bắc Quang, Xín Mần, Đồng Văn và Mèo Vạc.

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND các huyện xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm, lập dự toán nhu cầu kinh phí trình UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định) phân bổ, giao chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách hàng năm.

c) Kinh phí thực hiện: nguồn ngân sách tỉnh và ngân sách Trung ương hỗ trợ.

3. Đo đạc bản đồ, cắm mốc ranh giới đất và giao đất cho thuê đối với 03 Công ty lâm nghiệp Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

a) Các cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường (chủ trì), UBND các huyện, thành phố có liên quan (phối hợp) triển khai thực hiện.

b) Thời gian Hoàn thành thực hiện Quý III/2016

c) Kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách tỉnh và ngân sách Trung ương hỗ trợ

4. Lĩnh vực khoáng sản, Nước.

a) Nhiệm vụ trọng tâm.

- Lập Đề án điều tra khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- Lập Đề án khoanh định khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ thuộc thẩm quyền cấp phép hoạt động khoáng sản của tỉnh, trình Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố danh mục khoáng sản nhỏ lẻ theo quy định Luật Khoáng sản 2010.

- Tham mưu cho UBND tỉnh cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản theo thẩm quyền.

- Lập kế hoạch, phương án đấu giá quyền khai thác khoáng sản hàng năm trình UBND tỉnh phê duyệt

- Phê duyệt các điểm mỏ không đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với vật liệu xây dựng thông thường để làm cơ sở cấp phép khai thác phục vụ vật liệu xây dựng cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Lập kế hoạch quản lý khai thác nguồn nước bền vững trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên nước, khoáng sản trên địa bàn tỉnh.
- Hàng năm UBND tỉnh giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì thanh tra, xử lý đối với các tổ chức được cấp giấy phép khai thác khoáng sản vi phạm pháp luật về khoáng sản, môi trường theo thẩm quyền.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thành phố, các chủ đầu tư dự án.

c) Kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách tỉnh và vốn các nhà đầu tư.

5. Lĩnh vực bảo vệ môi trường

5.1. Thu gom và xử lý chất rác thải

a) Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường (chủ trì) thực hiện các dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp bãi xử lý rác thải sinh hoạt tại trung tâm huyện Đồng Văn, Bắc Quang, Hoàng Su Phì, Xín Mần, Mèo Vạc, UBND các huyện (phối hợp) thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện thu gom và xử lý rác thải trên địa bàn

- Sở Y tế chủ trì tổ chức thu gom, xử lý rác thải y tế phát sinh tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

b) Thời gian thực hiện: giai đoạn 2016-2020 (thực hiện hàng năm và cả giai đoạn)

c) Tiến độ thực hiện:

- Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai các dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp bãi xử lý rác thải sinh hoạt tại trung tâm các huyện, cụ thể:

+ Năm 2016, tại trung tâm huyện Đồng Văn (đã khởi công quý IV/2015 hành thành trong quý II/ 2016);

+ Năm 2016 - 2017, tại trung tâm huyện Bắc Quang;

+ Năm 2017 - 2018, tại trung tâm huyện Mèo Vạc;

+ Năm 2018 - 2019, tại trung tâm huyện Hoàng Su Phì;

+ Năm 2019 - 2020, tại trung tâm huyện Xín Mần.

- UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện việc thu gom và xử lý rác thải đô thị đảm bảo đến năm 2020 đạt 90% (thực hiện hàng năm)

- Sở Y tế: Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải y tế và chỉ đạo các cơ sở y tế thực hiện việc thu gom, xử lý đảm bảo đến năm 2020 có 100% chất thải y tế được xử lý.

d) Kinh phí thực hiện:

- Kinh phí Đầu tư cải tạo, nâng cấp bãi xử lý rác thải sinh hoạt tại trung tâm các huyện từ nguồn ngân sách hỗ trợ từ Trung ương và ngân sách tỉnh.

- Kinh phí thực hiện việc thu gom và xử lý rác thải đô thị từ nguồn ngân sách các huyện, thành phố.

- Kinh phí đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải y tế và thực hiện việc thu gom, xử lý chất thải y tế từ nguồn ngân sách tỉnh và các cơ sở y tế.

5.2. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường.

a) Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường (chủ trì); các sở, ngành (phối hợp) thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường trên phạm vi toàn tỉnh.

- UBND các huyện, thành phố thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường trên phạm vi quản lý

b) Thời gian thực hiện: giai đoạn 2016-2020

c) Tiến độ thực hiện: Hàng năm

- Tháng 01 hàng năm Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch truyền thông về công tác bảo vệ môi trường của năm; trong đó, xác định rõ về chủ đề tuyên truyền, cách thức và lộ trình thực hiện.

- Từ tháng 02 hàng năm triển khai thực hiện kế hoạch.

d) Kinh phí thực hiện: Kinh phí sự nghiệp môi trường cấp tỉnh, cấp huyện.

5.3. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường.

a) Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường (chủ trì); các sở, ngành và UBND các huyện, UBND các xã (phối hợp)

b) Thời gian thực hiện: giai đoạn 2016-2020

c) Tiến độ thực hiện: Hàng năm

Thực hiện việc tiếp nhận, thẩm định và trình phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; kế hoạch bảo vệ môi trường theo đúng quy trình của bộ thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh công bố, đảm bảo 100% các dự án đầu tư mới phải áp dụng công nghệ sạch, thân thiện với môi trường.

d) Kinh phí thực hiện: Thu từ phí thẩm định của các nhà đầu tư và kinh phí sự nghiệp môi trường hàng năm.

5.4. Thành lập Trung tâm quan trắc Tài nguyên và Môi trường

a) Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường

b) Thời gian thực hiện: Đến năm 2016 đi vào hoạt động

c) Tiến độ thực hiện: Quý IV năm 2015 hoàn thành xây dựng đề án trình thẩm định và phê duyệt; Quý I năm 2016 đưa trung tâm đi vào hoạt động.

d) Kinh phí thực hiện: Trung tâm hoạt động theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần kinh phí hoạt động.

5.5. Thực hiện các dự án điều tra, đánh giá cơ bản về các thành phần môi trường

a) Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường (chủ trì); các Sở, Ngành và UBND các huyện, thành phố (phối hợp).

b) Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2016-2020

c) Tiến độ thực hiện: Hàng năm (theo chỉ tiêu kế hoạch của UBND tỉnh giao); Quý I hàng năm hoàn thành việc xây dựng đề cương, trình thẩm định và phê duyệt; Quý II đến Quý IV thực hiện các nhiệm vụ theo đề cương đã được UBND tỉnh phê duyệt.

d) Kinh phí thực hiện: Kinh phí sự nghiệp môi trường hàng năm.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Lĩnh vực đất đai.

a) Đối với Quy hoạch sử dụng đất đai.

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện triển khai thực hiện theo kế hoạch tỉnh ban hành; theo đó, đánh giá kết quả thực hiện Quy hoạch giai đoạn 2011-2020, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn đầu (2011-2015) của cấp tỉnh, cấp huyện; đánh giá các chỉ tiêu sử dụng đất được Trung ương giao và tình đề ra. Phân tích, đánh giá nguyên nhân khách quan, chủ quan, thuận lợi, khó khăn trong lập Quy hoạch và quản lý Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011-2015. Đồng thời, tiến hành rà soát nhu cầu sử dụng các loại đất cho đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2020 theo Quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội cấp tỉnh, cấp huyện được cấp có thẩm quyền phê duyệt, để lập kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2016-2020 sát với nhu cầu sử dụng đất phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Cụ thể: quỹ đất quy hoạch các cụm công nghiệp; quỹ đất phát triển khu dân cư đô thị, khu dân cư nông thôn, quy hoạch thủy điện, khu kinh tế Biên Mậu và các cơ sở sản xuất chế biến nông, lâm sản, dược liệu, khai thác khoáng sản, phát triển lưới điện nông thôn; quy hoạch đất tôn giáo, xây dựng nông thôn mới, đất xây dựng trụ sở Hợp tác xã... để thu hút các nhà doanh nghiệp đầu tư và tỉnh. Nâng cao chất lượng lập Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện, hạn chế tối đa việc điều chỉnh, dẫn đến phá vỡ quy hoạch gây bất hợp lý và khó khăn cho thực hiện quy hoạch giai đoạn tiếp theo; thực hiện công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định.

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc tổng hợp giao chỉ tiêu kế hoạch về nhiệm vụ lập quy hoạch điều chỉnh sử dụng đất cấp tỉnh đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối giai đoạn 2016-2020.

- Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố bố trí nguồn ngân sách từ thu từ tiền sử dụng đất hàng năm, để lập Phương án thu hút đầu tư theo Nghị quyết 43/NQ-CP ngày 06/6/2014 của Chính phủ; theo đó, thực hiện công khai đầy đủ thông tin về quy

hoạch, phương án bồi thường giải phóng mặt bằng, chính sách miễn giảm tiền sử dụng đất và giao đất cho thuê, chính sách hỗ trợ của tỉnh đối với lĩnh vực khuyến khích đầu tư theo hình thức đối tác công – tư để thu hút các nhà đầu tư.

- Giao UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc quản lý nhà nước về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

b) Đo đạc bản đồ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng dữ liệu địa chính.

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND huyện Quản Bạ, Quang Bình xây dựng dữ liệu địa chính trong năm 2016; tập huấn nghiệp vụ vận hành, chuyển giao công nghệ cho cấp huyện, cấp xã quản lý và vận hành hệ thống dữ liệu địa chính có hiệu quả.

Xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện xây dựng dữ liệu địa chính; xác định địa bàn trọng điểm để phân kỳ nguồn lực thực hiện có trọng tâm, ưu tiên các huyện vùng thấp; các huyện vùng cao tập trung thực hiện trước trung tâm các huyện, các xã, các khu dân cư tập trung để đến năm 2020 toàn tỉnh cơ bản hành thành xây dựng dữ liệu địa chính đạt 100% huyện, thành phố.

- Giao Sở Tài chính mưu cho UBND tỉnh hàng năm ưu tiên bố trí 30% trở lên từ nguồn thu tiền sử dụng đất của tỉnh; lập kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020 và kế hoạch hàng năm trình Trung ương hỗ trợ kinh phí thực hiện hoàn thành xây dựng dữ liệu địa chính cấp tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; rà soát, cập nhật, bổ sung đầy đủ các qui định; công bố, công khai các thủ tục hành chính về tài nguyên và môi trường trên Website và nơi tiếp dân của Sở Tài nguyên và Môi trường; tổ chức thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa và một cửa liên thông việc giải quyết hồ sơ về đất đai; kiện toàn lại bộ phận tiếp nhận và giải quyết hồ sơ, bố trí cán bộ chuyên môn có đủ năng lực, phẩm chất, đạo đức để thực hiện giải quyết hồ sơ về tài nguyên và môi trường cho người dân và doanh nghiệp; xây dựng quy chế phối hợp với các Sở, ngành, UBND cấp huyện trong việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông; phấn đấu giải quyết hồ sơ đúng và trước hạn đạt trên 90%.

- Xây dựng đề án thành lập Trung tâm phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường theo Thông tư liên tịch số 16/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 04/4/2015 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, nhằm giúp cho tỉnh lập, phát triển và khai thác quỹ đất để thu hút các nhà đầu tư và phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Lĩnh vực khoáng sản, Nước.

a) Lĩnh vực khoáng sản.

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố hoàn thành việc lập phương án bảo vệ các điểm mỏ khoáng sản chưa khai thác, trình UBND tỉnh phê duyệt, hoàn thành trong quý I/2016; rà soát, đánh giá theo các tiêu chí quy định của Luật Khoáng sản và điều kiện thực tế của tỉnh, nhất là

các huyện vùng cao nguyên đá, xã biên giới để đưa các điểm cát, sỏi, mỏ đá vật liệu xây dựng thông thường trong quy hoạch vào diện không đấu giá quyền khai thác, trình UBND tỉnh phê duyệt trong quý I/2016; hướng dẫn các huyện, doanh nghiệp thực hiện cấp phép khai thác nhằm đáp ứng nhu cầu vật liệu xây dựng cho phát triển kinh tế của tỉnh.

- Hoàn thành Đề án khoanh định khoáng sản phân tán nhỏ lẻ; Đề án khoanh định vùng cấm, vùng tạm cấm hoạt động khoáng sản trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trong năm 2016.

- Hoàn thành thủ tục cấp phép khai thác khoáng sản Mangan, Sắt tại các huyện Vị Xuyên, Bắc Quang, Bắc Mê, Quản Bạ trong năm 2016-2017 đi vào hoạt động khai thác để cung cấp nguyên liệu cho chế biến sâu tại Khu công nghiệp Bình Vàng của tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra các doanh nghiệp được cấp phép khai thác mỏ vàng tại xã Tiên Kiều, xã Việt Hồng, huyện Bắc Quang thực hiện đầy đủ các thủ tục sau cấp phép và công tác bảo vệ môi trường trong khai thác.

- Hướng dẫn 40 doanh nghiệp đã được cấp phép khai thác, chế biến khoáng sản kim loại trên địa bàn tỉnh lập đề án thăm dò để nâng cấp trữ lượng theo quy định, để tận dụng tối đa tài nguyên Khoáng sản của tỉnh trong khai thác và định hướng cho doanh nghiệp đổi mới phương thức quản lý theo mô hình liên doanh, liên kết; đổi mới công nghệ nâng cao hiệu quả trong khai thác, chế biến khoáng sản, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành, triển khai nhiệm vụ theo chuyên ngành về công tác quản lý nhà nước về hoạt động khoáng sản theo Quyết định số 2884/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra phát hiện và xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm

b) Lĩnh vực tài nguyên nước.

Lập Quy hoạch, kế hoạch quản lý, khai thác nước mặt, khai thác nước ngầm phục vụ cho việc sản xuất nông nghiệp, sản xuất chế biến nông lâm sản, phát triển khu dân cư, du lịch trên địa bàn tỉnh theo hướng phát triển bền vững; cấm mốc bảo vệ hành lang các nguồn nước, hành lang các hồ thủy điện, hồ thủy lợi và hồ nước tự nhiên để bảo vệ nghiêm ngặt, nghiêm cấm lấn chiếm, san lấp; xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước toàn tỉnh hoàn thành 2018.

c) Lĩnh vực môi trường.

- Hàng năm Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh bố trí ngân sách cho công tác bảo vệ môi trường đảm bảo đủ 1% tổng chi ngân sách cho sự nghiệp môi trường để Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường, thu gom và xử lý rác thải. Kết hợp với đa dạng hóa các nguồn vốn đầu tư từ nguồn hỗ trợ của ngân sách trung ương và vốn đối ứng của tỉnh để triển khai thực hiện các tư cải tạo, nâng cấp bãi xử lý rác thải sinh hoạt tại trung tâm các huyện, các cơ sở y tế.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý tài nguyên và môi trường các cấp, nhất là cấp cơ sở về lĩnh vực biến đổi khí hậu quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Thành lập Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề nổi cộm, kiểm tra sau thanh tra; kiên quyết xử lý nghiêm, dứt điểm các sai phạm, tạo sự nghiêm minh trong thi hành pháp luật về bảo vệ môi trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao bám sát vào các nhiệm vụ được phân công tại kế hoạch này khẩn trương xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện có hiệu quả. Trong kế hoạch của từng đơn vị cần phân công, phân nhiệm rõ ràng, trách nhiệm vai trò của người đứng đầu và giữa các đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố để có cơ sở kiểm tra, đôn đốc kết quả thực hiện của các đơn vị.

2. Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức quán triệt, tập trung chỉ đạo điều hành quyết liệt, linh hoạt hiệu quả các nhiệm vụ đã đề ra; thường xuyên kiểm tra giám sát tiến độ và kết quả thực hiện để có giải pháp xử lý kịp thời.

3. Yêu cầu các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố định kỳ hàng quý, 6 tháng, một năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện về UBND tỉnh qua Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công tại kế hoạch này định kỳ báo cáo UBND tỉnh. Trong quá trình triển khai phát sinh vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét giải quyết.

Giám đốc các sở, ngành của tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và thủ trưởng các cơ quan liên quan trên địa bàn tỉnh căn cứ nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang;
- Đài PTTH tỉnh;
- Công Thông tin điện tử;
- Lưu: VT, CV: TNMT, CN, TD.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Tiến